

Số: 06/2019/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 30 tháng 01 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 358/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc A có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Kim P số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng. Ghi nhận bà Nguyễn Kim P không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc A trả lãi suất đối với số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Kim P và bà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 50% án phí theo quy định của pháp luật; mỗi người phải nộp là 125.000 (một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, bà A tự nguyện nộp thay án phí cho bà P. Tổng cộng án phí bà Nguyễn Thị Ngọc A phải nộp là 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho bà Nguyễn Kim P là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0021417 ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm,

tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Giồng Trôm, T. Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Kim Trường Sơn